BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 166/2012/TT-BTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2012

THÔNG TƯ
Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây viết tắt là Quyết định số 2472/QĐ-TTg);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015.

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan được giao dự toán để thực hiện hợp đồng đặt hàng xuất bản và phát hành một số ấn phẩm báo, tạp chí; các báo, tạp chí, đơn vị phát hành và các cơ quan, đơn vị, đối tượng được cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí (sau đây gọi tắt là ấn phẩm) quy định tại Điều 2 Quyết định số 2472/QĐ-TTg.

Điều 2. Nguồn kinh phí và lập dự toán kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn do ngân sách trung ương đảm bảo và được bố trí trong dự toán hàng năm của Ủy ban Dân tộc.

2. Việc lập, phân bổ, giao dự toán kinh phí Nhà nước cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

3. Căn cứ số lượng cơ quan, đơn vị, đối tượng được cấp ấn phẩm và chi phí xuất bản, phát hành do Bộ Tài chính thông báo, Ủy ban Dân tộc lập dự toán kinh

phí thực hiện cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm, tổng hợp trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trình Quốc hội phê duyệt.

Riêng năm 2012, Ủy ban Dân tộc lập dự toán kinh phí thực hiện cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm gửi Bộ Tài chính thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung dự toán chi ngân sách của Ủy ban Dân tộc.

4. Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, Ủy ban Dân tộc thực hiện ký hợp đồng đặt hàng xuất bản, phát hành một số ấn phẩm trong năm cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn với các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương trước ngày 20 tháng 01 hàng năm.

Điều 3. Đặt hàng xuất bản và phát hành ấn phẩm hàng năm

1. Căn cứ đặt hàng:

- Dự toán kinh phí của cấp có thẩm quyền giao cho Ủy ban Dân tộc để thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn hàng năm theo Quyết định số 2472/QĐ-TTg;

- Chi phí xuất bản, phát hành ấn phẩm Nhà nước đặt hàng (cấp không thu tiền) do Bộ Tài chính thông báo;

- Tên các báo, tạp chí tham gia xuất bản ấn phẩm; tên các cơ quan, đơn vị, đối tượng được cấp ấn phẩm và số kỳ xuất bản ấn phẩm theo quy định tại Quyết định số 2472/QĐ-TTg;

- Số lượng cơ quan, đơn vị, đối tượng được cấp ấn phẩm và số lượng ấn phẩm xuất bản, phát hành do Ủy ban Dân tộc thông báo.

2. Nội dung hợp đồng đặt hàng xuất bản, phát hành ấn phẩm thực hiện theo Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 105/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Điều chỉnh hợp đồng đặt hàng:

a) Hợp đồng đặt hàng được điều chỉnh trong trường hợp hợp đồng còn hiệu lực về thời gian.

b) Hợp đồng được điều chỉnh một trong các trường hợp sau:

- Thay đổi chi phí xuất bản, phát hành ấn phẩm do cơ quan có thẩm quyền thông báo;

- Thay đổi về số lượng cơ quan, đơn vị, đối tượng được cấp ấn phẩm; số kỳ, số lượng ấn phẩm xuất bản, phát hành theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

c) Tổng giá trị các hợp đồng điều chỉnh không được vượt dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn hàng năm đã giao cho Ủy ban Dân tộc.

Điều 4. Thanh toán hợp đồng đặt hàng xuất bản và phát hành ấn phẩm

1. Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao; hợp đồng đặt hàng xuất bản, phát hành một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giữa Ủy ban Dân tộc với các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương; Ủy ban Dân tộc thực hiện:

a) Rút dự toán tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để tạm ứng lần đầu trong quý I bằng 30% giá trị hợp đồng năm cho các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương;

b) Tạm ứng các lần tiếp theo: Số lần tạm ứng, thời gian tạm ứng, mức tạm ứng được thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng trên cơ sở tiến độ thực hiện hợp đồng.

2. Thanh toán hợp đồng.

a) Các báo, tạp chí, Công ty Phát hành báo chí Trung ương tổng hợp tình hình thực hiện Hợp đồng trước ngày 15/01 để gửi Ủy ban Dân tộc. Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ tài liệu của các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương, Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và thanh toán giá trị hợp đồng còn lại (nếu có) cho các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

b) Thanh toán hợp đồng đặt hàng xuất bản ấn phẩm căn cứ vào:

- Hợp đồng đặt hàng và hợp đồng điều chỉnh (nếu có);

- Hợp đồng in, thanh lý hợp đồng in giữa các báo, tạp chí và đơn vị in ấn;

- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng đặt hàng giữa Ủy ban Dân tộc với các báo, tạp chí.

c) Thanh toán hợp đồng đặt hàng phát hành ấn phẩm căn cứ vào:

- Hợp đồng đặt hàng và hợp đồng điều chỉnh (nếu có);

- Biên bản xác nhận về số lượng ấn phẩm chuyển phát giữa Công ty Phát hành báo chí Trung ương với các báo, tạp chí;

- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng đặt hàng phát hành ấn phẩm giữa Ủy ban Dân tộc với Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

3. Các chứng từ chi tiêu cụ thể do các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương trực tiếp thực hiện lưu giữ theo quy định hiện hành.

Điều 5. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đặt hàng xuất bản và phát hành ấn phẩm

1. Các báo, tạp chí và Công ty Phát hành báo chí Trung ương phải hạch toán riêng phần kinh phí Nhà nước đặt hàng xuất bản, phát hành ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn theo chế độ kế toán hiện hành, thực hiện các nghĩa vụ tài chính (nếu có) theo các quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đặt hàng xuất bản, phát hành ấn phẩm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm xét duyệt quyết toán kinh phí thực hiện chính sách cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn tổng hợp cùng với quyết toán chi thường xuyên của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

4. Kinh phí đặt hàng xuất bản, phát hành ấn phẩm được bố trí trong dự toán của năm nào được thực hiện và quyết toán vào ngân sách của năm đó. Cuối năm, số dư kinh phí của các Hợp đồng chưa nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; số dư dự toán không sử dụng hết (nếu có) thực hiện theo quy định hiện hành về xử lý ngân sách cuối năm.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2012 và được áp dụng từ năm ngân sách 2012.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh